

Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên ở các trường trung học cơ sở huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo chuẩn nghề nghiệp

Nguyễn Thanh Bình

Học viên cao học, Trường ĐH Trà Vinh

Received: 29/7/2024; Accepted: 2/8/2024; Published: 6/8/2024

Abstract: The quality of education in a school is directly determined by its teaching staff. Therefore, the development and professional training of teachers is both a goal and a driving force for the school's development. This article discusses the planning, organization, direction, and evaluation of professional development, identifies the conditions necessary for professional competence training, and proposes measures to enhance the management of professional development for teachers.

Keywords: Management, Competence, Professional development, Teacher

1. Đặt vấn đề

Thành công của sự nghiệp giáo dục đào tạo (GDĐT) cần rất nhiều nỗ lực sáng tạo của đội ngũ giáo viên (GV) trong các nhà trường. Tạo ra một môi trường thuận lợi, thúc đẩy tập thể sư phạm trong nhà trường tham gia tích cực vào công cuộc đổi mới với tinh thần không ngừng học hỏi, sáng tạo là yêu cầu không thể thiếu để đạt được mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện đã được xác định trong Nghị quyết của Đảng. Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 14 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT đã nêu rõ: “Mục tiêu tổng quát tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả GDĐT..”

2. Nội dung nghiên cứu

2.1 Thực trạng xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực chuyên môn (NLCM) cho GV theo chuẩn nghề nghiệp

Việc xây dựng kế hoạch quản lý (QL) hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV tại các trường THCS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện một cách hệ thống và có sự linh hoạt để đáp ứng nhu cầu thực tế. Kế hoạch bồi dưỡng bao gồm việc xác định nhu cầu, thiết lập mục tiêu, đa dạng hóa PP bồi dưỡng, KTĐG hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch phù hợp. Mặc dù gặp phải một số thách thức, các giải pháp đã được đề ra nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng, góp phần cải thiện NLCM của GV theo chuẩn nghề nghiệp.

Kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng được xây dựng

rõ ràng và chi tiết, với 48% đồng ý và 52% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.31 và xếp hạng 3. Kế hoạch bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GV, với 56% đồng ý và 48% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.31 và xếp hạng 3. Kế hoạch bồi dưỡng được xây dựng dựa trên nhu cầu thực tế của GV, với 48% đồng ý và 56% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.36 và xếp hạng 1. Kế hoạch bồi dưỡng được cập nhật và điều chỉnh kịp thời theo thực tế, với 68% đồng ý và 36% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.23 và xếp hạng 7. Có sự tham gia của GV trong quá trình xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, với 64% đồng ý và 40% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.26 và xếp hạng 5. Đảm bảo kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với chuẩn nghề nghiệp GV, với 68% đồng ý và 24% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 1.97 và xếp hạng 10. Tăng cường sự tham gia của GV trong quá trình xây dựng kế hoạch, với 56% đồng ý và 36% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.15 và xếp hạng 9. Kế hoạch bồi dưỡng phải linh hoạt và phù hợp với điều kiện thực tế, với 64% đồng ý và 36% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.21 và xếp hạng 8. Đảm bảo kế hoạch bồi dưỡng được đánh giá và điều chỉnh định kỳ, với 56% đồng ý và 44% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.26 và xếp hạng 5. Sử dụng CNTT để hỗ trợ việc xây dựng và QL kế hoạch, với 52% đồng ý và 52% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.33 và xếp hạng 2.

Nhìn chung, điểm trung bình của các nội dung là 2.24, cho thấy kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM của GV theo chuẩn nghề nghiệp được đánh giá khá tốt. Tuy nhiên, cần tiếp tục cải thiện để đảm

bảo kế hoạch phù hợp với chuẩn nghề nghiệp GV và tăng cường sự tham gia của GV trong quá trình xây dựng kế hoạch.

2.2 Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV theo chuẩn nghề nghiệp

Kết quả cho thấy mức độ đạt và khá chiếm tỉ lệ cao trong các nội dung thực hiện. Về chi tiết, kế hoạch bồi dưỡng được tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ đề ra, với 64% đánh giá khá và 36% tốt, xếp hạng thứ 9, cần cải thiện thêm về việc tổ chức thực hiện đúng tiến độ. Quá trình thực hiện kế hoạch bồi dưỡng có sự giám sát và hỗ trợ kịp thời đạt 52% khá và 48% tốt, xếp hạng thứ 4, cho thấy sự giám sát và hỗ trợ trong quá trình thực hiện kế hoạch được đánh giá cao. Hoạt động bồi dưỡng được triển khai hiệu quả và phù hợp với chuẩn nghề nghiệp GV, với 48% khá và 52% tốt, xếp hạng thứ 3, chứng tỏ hoạt động bồi dưỡng được triển khai phù hợp và hiệu quả.

Có sự phản hồi và điều chỉnh kịp thời trong quá trình thực hiện kế hoạch với 64% khá và 40% tốt, xếp hạng thứ 5, cho thấy phản hồi và điều chỉnh trong quá trình thực hiện kế hoạch cần kịp thời hơn. GV được tham gia đầy đủ và tích cực trong các hoạt động bồi dưỡng theo kế hoạch, với 60% khá và 40% tốt, xếp hạng thứ 6. Đảm bảo kế hoạch bồi dưỡng được thực hiện đúng tiến độ và chất lượng, với 48% khá và 48% tốt, xếp hạng thứ 8, cần đảm bảo hơn về tiến độ và chất lượng thực hiện. Tăng cường sự tham gia của GV trong quá trình thực hiện kế hoạch, với 68% khá và 36% tốt, xếp hạng thứ 6, cần tăng cường sự tham gia của GV trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Đảm bảo có sự hỗ trợ và giám sát liên tục trong quá trình thực hiện kế hoạch, với 52% khá và 52% tốt, xếp hạng thứ 2, cho thấy hỗ trợ và giám sát liên tục trong quá trình thực hiện kế hoạch được đánh giá cao. Kịp thời phản hồi và điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch, với 72% khá và 32% tốt, xếp hạng thứ 10, cần cải thiện hơn về phản hồi và điều chỉnh kịp thời. Đánh giá hiệu quả của kế hoạch bồi dưỡng dựa trên phản hồi từ GV, với 48% khá và 56% tốt, xếp hạng thứ 1, cho thấy đánh giá hiệu quả của kế hoạch dựa trên phản hồi từ GV được đánh

giá cao nhất.

2.3 Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV theo chuẩn nghề nghiệp

Bảng 2.1. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường THCS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo chuẩn nghề nghiệp

TT	Nội dung thực hiện	(N=104), Tỉ lệ %				ĐTB	Thứ hạng
		Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt		
1.	Chính sách và quy định về kế hoạch bồi dưỡng được thông báo rõ ràng và minh bạch.	0	8	52	44	2.23	8
2.	Có sự hỗ trợ và chỉ đạo rõ ràng từ lãnh đạo trong quá trình thực hiện kế hoạch.	0	0	52	52	2.33	2
3.	Lãnh đạo trường hỗ trợ việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng theo đúng chuẩn nghề nghiệp.	0	0	60	44	2.28	5
4.	Có các biện pháp khuyến khích và thưởng cho những GV thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng.	0	4	44	56	2.33	2
5	Lãnh đạo trường đảm bảo sự linh hoạt và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.	0	0	68	36	2.23	8
6	Đảm bảo lãnh đạo trường thông báo rõ ràng về chính sách và quy định kế hoạch.	0	0	64	40	2.26	6
7	Cung cấp hỗ trợ và chỉ đạo thường xuyên từ lãnh đạo cho việc thực hiện kế hoạch.	0	0	64	40	2.26	6
8	Lãnh đạo trường phải đảm bảo sự thực hiện kế hoạch bồi dưỡng theo đúng chuẩn nghề nghiệp.	0	0	56	48	2.31	4
9	Thiết lập các biện pháp khuyến khích và thưởng để động viên giáo viên thực hiện kế hoạch.	0	8	56	40	2.21	10
10	Đảm bảo sự linh hoạt và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng theo thực tế và phản hồi từ GV	0	0	48	56	2.36	1
Điểm trung bình chung						2.28	

Bảng số liệu cho thấy các nội dung chỉ đạo thực hiện kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV được đánh giá cao.

Về chi tiết, chính sách và quy định về kế hoạch bồi dưỡng được thông báo rõ ràng và minh bạch với 52% đánh giá khá và 44% tốt, đạt mức trung bình điểm là 2.23, xếp hạng thứ 8. Có sự hỗ trợ và chỉ đạo rõ ràng từ lãnh đạo trong quá trình thực hiện kế hoạch đạt mức 52% khá và 52% tốt, với điểm trung bình 2.33, xếp hạng thứ 2, cho thấy sự chỉ đạo từ lãnh đạo rất quan trọng và được đánh giá cao.

Lãnh đạo trường hỗ trợ việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng theo đúng chuẩn nghề nghiệp với 60% khá và 44% tốt, điểm trung bình 2.28, xếp hạng thứ 5. Có các biện pháp khuyến khích và thưởng cho những giáo viên thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng đạt mức 44% khá và 56% tốt, với điểm trung bình 2.33, xếp hạng thứ 2. Lãnh đạo trường đảm bảo sự linh hoạt và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết với 68% khá và 36% tốt, đạt điểm trung bình 2.23, xếp hạng thứ 8.

Đảm bảo lãnh đạo trường thông báo rõ ràng về chính sách và quy định kế hoạch với 64% khá và 40% tốt, điểm trung bình 2.26, xếp hạng thứ 6. Cung cấp

hỗ trợ và chỉ đạo thường xuyên từ lãnh đạo cho việc thực hiện kế hoạch cũng đạt mức 64% khá và 40% tốt, điểm trung bình 2.26, xếp hạng thứ 6. Lãnh đạo trường phải đảm bảo sự thực hiện kế hoạch bồi dưỡng theo đúng chuẩn nghề nghiệp với 56% khá và 48% tốt, điểm trung bình 2.31, xếp hạng thứ 4.

Thiết lập các biện pháp khuyến khích và thưởng để động viên GV thực hiện kế hoạch đạt mức 56% khá và 40% tốt, với điểm trung bình 2.21, xếp hạng thứ 10. Đảm bảo sự linh hoạt và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng theo thực tế và phản hồi từ GV đạt 48% khá và 56% tốt, điểm trung bình 2.36, xếp hạng thứ 1, cho thấy tầm quan trọng của việc điều chỉnh kế hoạch dựa trên phản hồi từ giáo viên.

2.4 Thực trạng về điều kiện thực hiện quản lý hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV theo chuẩn nghề nghiệp

CSVC của trường đủ để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng với 48% đồng ý và 52% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.31, xếp hạng thứ 5. Các tài liệu, phương tiện dạy học phù hợp và đầy đủ với 56% đồng ý và 48% rất đồng ý, cũng đạt điểm trung bình 2.31, xếp hạng thứ 5. Có đủ GV chuyên môn để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng đạt mức 48% đồng ý và 56% rất đồng ý, điểm trung bình 2.36, xếp hạng thứ 1.

Được cấp quyền và tài chính để triển khai các hoạt động bồi dưỡng với 68% đồng ý và 36% rất đồng ý, đạt điểm trung bình 2.23, xếp hạng thứ 10. Có sự hỗ trợ và chỉ đạo từ các cấp lãnh đạo trường và sở GD đạt mức 64% đồng ý và 40% rất đồng ý, điểm trung bình 2.26, xếp hạng thứ 7. Đảm bảo CSVC và tài nguyên đủ để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng với 44% đồng ý và 56% rất đồng ý, điểm trung bình 2.33, xếp hạng thứ 2.

Cải thiện và cung cấp đầy đủ tài liệu, phương tiện học tập cho GV đạt mức 44% đồng ý và 56% rất đồng ý, điểm trung bình 2.33, xếp hạng thứ 2. Đầu tư vào đội ngũ GV chuyên môn để nâng cao chất lượng bồi dưỡng đạt mức 68% đồng ý và 36% rất đồng ý, điểm trung bình 2.23, xếp hạng thứ 9. Cấp quyền và tài chính đủ để GV triển khai các hoạt động bồi dưỡng đạt mức 52% đồng ý và 52% rất đồng ý, điểm trung bình 2.33, xếp hạng thứ 2.

Đảm bảo sự hỗ trợ và chỉ đạo liên tục từ các cấp lãnh đạo trường và sở GD đạt mức 64% đồng ý và 40% rất đồng ý, điểm trung bình 2.26, xếp hạng thứ 8.

2.5 Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng

Tăng cường đầu tư CSVC và tài nguyên học tập: Đảm bảo các trường học có đầy đủ CSVC và tài

nguyên cần thiết cho việc thực hiện các hoạt động bồi dưỡng, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho GV trong quá trình học tập và phát triển chuyên môn.

Cấp quyền và tài chính đầy đủ cho hoạt động bồi dưỡng: Cung cấp ngân sách và quyền hạn cần thiết để triển khai các hoạt động bồi dưỡng một cách hiệu quả, đảm bảo nguồn lực tài chính được phân bổ hợp lý và đầy đủ.

Tăng cường sự hỗ trợ và chỉ đạo từ lãnh đạo: Cung cấp sự chỉ đạo rõ ràng và hỗ trợ liên tục từ lãnh đạo nhà trường, nhằm đảm bảo các hoạt động bồi dưỡng được triển khai đúng hướng và đạt được mục tiêu đề ra.

Cải thiện phản hồi và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng: Thiết lập cơ chế phản hồi hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng kịp thời dựa trên ý kiến phản hồi từ GV, giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả của các chương trình bồi dưỡng.

Ngoài ra, chương này cũng đã xác định rõ kế hoạch tổ chức thực hiện đề án với thời gian cụ thể, phân công trách nhiệm cho các bên liên quan, và xác định các nguồn lực cần thiết để triển khai thành công các biện pháp đề xuất.

Tóm lại, các biện pháp và kế hoạch tổ chức thực hiện đã được đề ra nhằm nâng cao chất lượng bồi dưỡng NLCM cho GV, đồng thời cải thiện các điều kiện thực hiện và quản lý.

3. Kết luận

Đội ngũ GV giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng GD. Vì thế, để nâng cao chất lượng GD, để thực hiện thành công các mục tiêu đổi mới GD, việc đào tạo, bồi dưỡng GV là tất yếu và đã được Đảng, Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện đổi mới.

Việc xây dựng kế hoạch QL hoạt động bồi dưỡng NLCM cho GV tại các trường THCS ở huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện một cách hệ thống và có sự linh hoạt để đáp ứng nhu cầu thực tế. Kế hoạch bồi dưỡng bao gồm việc xác định nhu cầu, thiết lập mục tiêu, đa dạng hóa PP bồi dưỡng, KTĐG hiệu quả và điều chỉnh kế hoạch phù hợp. Mặc dù gặp phải một số thách thức, các giải pháp đã được đề ra nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng, góp phần cải thiện NLCM của GV theo chuẩn nghề nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2019), *Luật giáo dục sửa đổi bổ sung năm 2019*, NXB Chính trị Quốc gia - ST. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội